TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 180/2018/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 19 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 261/2018/TLST/HNGĐ ngày 06/7/2018 giữa:

Người yêu cầu: 1- Chị Lê Thị T, sinh năm 1985

HKTT và ở: Số 1B, ngõ 34 (số 42), đường Vành Đai, TDP Vườn Dâu, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, Hà Nội.

2- Anh Lê Quang M, sinh năm 1985

HKTT và ở: Số 9, đường Xóm Chùa, TDP Đông Ba 1, phường Thượng Cát, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 25, đăng ký ngày 12/3/2011 tại UBND xã Thượng Cát, huyện Từ Liêm (nay là phường Thượng Cát, quận Bắc Từ Liêm), Hà Nội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị T và anh Lê Quang M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Lê Bảo L, sinh ngày 23/01/2012. Giao cháu L cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh M tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu L 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 8/2018 cho đến khi cháu L tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Lê Quang M có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nhà ở: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh chị xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***- Về lệ phí*:** Chị Lê Thị T và anh Lê Quang M cùng tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AB/2014/06174 ngày 05/7/2018. Chị T và anh M đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Thượng Cát, Bắc Từ Liêm, Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Dương Thị Thu Phượng